TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/HS - ST
Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thanh Huyền.
2. Ông Phan Tuấn Anh.

- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà Nguyễn Thùy Dương, thư ký tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2024/TLST – HS ngày 13/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST – HS ngày 1 3/8/2024; quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2024/HSST – QĐ ngày 06/9/2024, đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Đức Th** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 28/7/1981, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 5, khu 1, phường Trưng V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Huy H và bà Cung Thị L; có vợ: tên Nguyễn Thị Thu Tr (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại.

1. Anh Lê Đồng Tr1, sinh năm 2004.

Địa chỉ: tổ 2, khu Cẩm H, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Cháu Lê Công Đ, sinh ngày 13/01/2010.

Địa chỉ: tổ 1, khu Hồng Hà, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Công Đ, chị Vũ Thị Th, sinh năm 1990; anh Lê Văn Th1, sinh năm 1986, cùng địa chỉ tổ 1, khu Hồng H, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (là mẹ đẻ, bố đẻ của cháu Lê Công Đ), đều vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Thế A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 7, khu 1, phường Trưng V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- Anh Trần Văn Ch, sinh năm 2002.

Địa chỉ: tổ 1, khu Hồng H, phường Phương N, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Người làm chứng:

- Bà Bùi Thị H, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.
- Bà Nguyễn Thị X, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/8/2023, Bùi Đức Th (có giấy phép lái xe hạng FC) mượn của em họ là anh Lê Thế A chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia K3 màu sơn trắng, biển kiểm soát 14A - 120.40 để đi từ Uông Bí sang Hải Phòng giải quyết công việc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, Th điều khiển chiếc xe trên đi về Uông Bí. Khi đi đến đoạn đường Km3 + 800 Quốc lộ 10 thuộc khu Hợp Th, phường Phương N, thành phố Uông Bí đã đi lấn sang phần đường ngược chiều, va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 15B1 - 317.41 do anh Lê Đồng Tr (sinh năm 2004, trú tại tổ 2, khu Cẩm Hồng, phường Phương N, thành phố Uông Bí) điều khiển tại phần đường ngược chiều, chở phía sau cháu Lê Công Đ (sinh ngày 13/01/2010, trú tại tổ 1, khu Hồng Hà, phường Phương N, thành phố Uông Bí). Hậu quả làm anh Tr, cháu Đ bị thương được đưa đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển Uông Bí. Giám định anh Tr tổn hại 66% sức khoẻ, cháu Đ tổn hại 28% sức khoẻ, 02 phương tiện bị hư hỏng. Sau tai nạn, Th gọi điện cho anh Lê Thế A báo tin tai nạn, nhờ Thế A đến đưa người đi cấp cứu, còn Th về nhà đến sáng ngày 31/8/2023 đến Công an thành phố Uông Bí trình diện, khai báo.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường hai chiều trong khu vực đông dân cư. Giữa tâm đường có vạch sơn màu vàng đứt đoạn phân chia hai chiều đường. Trên mỗi chiều đường có 02 làn đường dành cho xe thô sơ, xe cơ giới được phân cách bằng vạch sơn màu trắng liền. Hiện

trường xảy ra tai nạn tại phần đường hướng Uông Bí - Hải Phòng. Khám nghiệm hiện trường theo hướng Uông Bí - Hải Phòng, mép chuẩn là mép bên phải chiều đường. Lấy điểm mốc của hiện trường là chân cột "H Km3 + 80" bên trái đường làm điểm cố định. Các phương tiện, vết cày xước của xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41; dấu vết cày xước và trượt lết lốp do la - zang và lốp xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40; vết dầu nhớt của 02 phương tiện bám dính trên mặt đường; dấu vết mảnh vỡ của 02 phương tiện và dấu vết máu của 02 nạn nhân đều nằm trên phần đường hướng Uông Bí - Hải Phòng. Trong đó, xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40 (ký hiệu 1) đầu xe quay hướng Uông Bí, bánh xe phía trước bên trái gãy, nằm trên mép chuẩn, bánh sau bên trái cách mép chuẩn 0,45m. Xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 (ký hiệu 2) nằm đổ trên vỉa hè ngoài mép chuẩn, sát cửa nhà số 244, đầu xe quay hướng Uông Bí, đuôi xe quay hướng Hải Phòng, xe bị biến dạng hỏng hoàn toàn, tâm lốp sau cách mép chuẩn 4m, cách tâm bên trái số (1) là 52,4m về hướng Uông Bí. Số (3) là điểm đầu vết cày xước của xe số (2) tạo ra trên mặt đường hướng Hải Phòng - Uông Bí chếch ra ngoài mép chuẩn, đầu vết cày xước trên phần đường Uông Bí - Hải Phòng, cách mép chuẩn 4,8m. Số (4) là vị trí vết cày xước, trượt lốp do xe ô tô BKS 14A-120.40 tạo ra hướng Hải Phòng - Uông Bí dài 52,2m, nằm hoàn toàn tại phần đường hướng Uông Bí - Hải Phòng. Vết lết lốp xe ô tô dài 26m hướng Hải Phòng - Uông Bí.

Biên bản khám xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40 thể hiện: Các dấu vết đều tại phần bên trái, phía trước của xe: Kính chắn gió phía trước bị vỡ KT (0,88 x 0,85)m, góc bên trái kính chắn gió có vết va chạm, vỡ vụn, có dính chất màu đỏ. Ba đờ sốc trước bên trái gãy vỡ. Phần mặt ca lăng phía dưới, lưới toả nhiệt gãy rời khỏi vị trí ban đầu; cụm đèn chiếu sáng, cụm đèn gầm gãy vỡ. Mặt nắp ca pô cong vênh đẩy chùn về phía sau. Tai xe cong vênh biến dạng gập gãy, đẩy hướng trước về sau, bên trên có dính sơn màu xanh, có vết mài miết cao su màu đen. Ốp nhựa hốc bánh xe gãy. bánh trước trái hết hơi, rách lốp, đẩy hướng trước về sau gập vào tai xe và cánh cửa bên trái phía trước. Gương trái trước gãy rời xe. Cửa trước trái cong vênh đẩy hướng trước về sau, góc cánh cửa ốp sát tai xe phía dưới cong vênh, biến dạng, gãy gập. Túi khí tại vị trí lái bung bật. Cụm đầu trục bánh xe trái trước gầm (càng A bên lái, giảm xóc, thước lái, giầm cầu trước, phanh, rô tuyn cân bằng trước) bị cong vênh, biến dạng, rời khỏi vị trí ban đầu.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định về tình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 14A-120.40. Ngày 15/11/2023, Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh kết luận: Tại thời điểm giám định, hệ thống phanh đúng kiểu loại, hệ thống phanh chính không đảm bảo an toàn. Nguyên nhân do tuy ô phanh cầu trước bên lái bị đứt rời do va ngoại lực tác động, cơ cấu phanh tại bánh xe cầu trước bên lái không còn nguyên vẹn do ngoại lực tác động, bánh xe cầu sau bên phụ phanh không có tác dụng do mất áp

lực dầu. Hệ thống phanh đỗ hoạt động bình thường, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Hệ thống lái đúng kiểu loại, hoạt động bình thường ở trạng thái không có trợ lực lái.

Biên bản khám xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 thể hiện: Hư hỏng, vỡ vụn, gãy vỡ phần đèn chiếu sáng, tay lái, cụm đồng hồ công tơ mét, mặt ca lăng, bánh xe trước, ốp nhựa xung quanh xe. Cụm giảm xóc phía trước cong vênh, biến dạng. Lốc máy vỡ bên ngoài, rời khỏi xe. Cụm động cơ, hệ thống làm mát dập vỡ biến dạng. Giá để chân bên trái phía trước gãy, gập hướng trước về sau. Cần đạp số gãy rời vị trí, gập hướng trước về sau. Hộp xích gãy vỡ. Giá chống chân giữa gãy gập hướng trước về sau. Giá để chân sau bên trái gãy rời. Chắn bùn phía sau gắn theo biển số gãy, vỡ. Giá để chân sau bên phải rời vị trí ban đầu. Yên xe hư hỏng rời vị trí ban đầu. Má ngoài bên trái lốp xe sau bị rách.

Tại bản Kết luận giám định số: 942 ngày 22/11/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Lê Đồng Tr: Chấn thương sọ não chảy máu dưới nhện không di chứng về thần kinh, không hình ảnh tổn thương trên CT - Scanner sọ não = 08%; Chấn thương tay trái = 57,95%; Vết thương mặt trong đùi phải dập nát, đứt cơ mặt trước trong đùi phải, lộ xương đã được xử lý, hiện để lại sẹo kích thước lớn, yếu chân mức độ ít = 06%; sẹo lấy da đùi trái khoảng 04% diện tích cơ thể = 04%; vết thương lóc da cẳng chân trái, đứt mất đoạn cơ gấp chung các ngón đã được vá da diện tích khoảng 03% diện tích cơ thể, hiện vùng da vá còn rỉ dịch huyết tương = 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Đồng Tr là 66%.

Tại bản Kết luận giám định số: 83 ngày 31/01/2024 kết luận thương tích của cháu Lê Công Đ: Chấn thương ngực kín gẫy xương sườn IV bên trái; sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt trong đùi phải kích thước trung bình, mặt trong gối phải kích thước nhỏ, 1/3 giữa mặt trong cẳng chân phải kích thước trung bình = 5%; chấn thương cẳng chân trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Công Đ là 28%.

Bản kết luận định giá tài sản số: 43 ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí kết luận: Thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 15B1-317.41 là 11.602.800đ *(mười một triệu, sáu trăn linh hai nghìn, tám trăm đồng)*; thiệt hại xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40 là 66.168.000đ *(sáu mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn đồng)*.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Đức Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án. Khi đi từ Hải Phòng về Uông Bí đến đoạn đường xảy ra tai nạn, lúc này bị can đang đi ở làn đường sát vạch kẻ giữa đường, tốc độ khoảng 50km/h. Do điện thoại rơi xuống chân ghế đang ngồi, quan sát phía trước ngược chiều cách khoảng 150m có ánh đèn xe mô tô đi tới. Do nghĩ khoảng cách xa nên bị cáo đã cúi xuống dùng tay với nhặt điện thoại dưới chân ghế. Nhặt xong thì thấy xe đã lệch sang làn đường trái, đè lên vạch kẻ vàng

giữa đường, xe mô tô ngược chiều đã đi tới nên xe ô tô đã đâm vào xe mô tô gây tai nạn làm 2 người trên xe máy ngã văng ra đường. Xe ô tô mất lái tiếp tục lao về phía trước khoảng 30m rồi lao lên vỉa hè, gãy trục bánh trước bên trái rồi dừng lại.

Bị hại anh Lê Đồng Tr khai chưa có giấy phép lái xe và chiều ngày 28/8/2023 có sử dụng rượu bia *(căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm xác định tại thời điểm vào cấp cứu, nồng độ cồn trong máu của anh Tr là 37,40 mmol/L tương đương 172,34 miligam/ 100 mililit máu).* Anh Tr mượn xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.14 của anh Trần Văn Chung chở cháu Đ lên trung tâm thành phố Uông Bí rồi quay lại phường Phương N. Khi về đến đoạn đường xảy ra tai nạn, anh Tr điều khiển xe mô tô đi gần với vạch sơn vàng giữa đường, tốc độ khoảng 50 - 55km/h. Cách phía trước khoảng 100m thấy có đèn xe ô tô ngược chiều. Khi đến cách khoảng 20m thì xe ô tô bất ngờ chệch sang làn đường của anh Tr làm anh không kịp tránh dẫn đến tai nạn, bất tỉnh. Khi tỉnh dậy đã ở trong bệnh viện. Còn cháu Đ khai ngồi phía sau xe mô tô do anh Tr điều khiển nên không để ý cho đến khi bất ngờ nghe thấy tiếng va chạm rồi cháu và anh Tr bị hất văng về phía trước, sau đó bất tỉnh.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Đức Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Đồng Tr số tiền 140.000.000đ *(một trăm bốn mươi triệu đồng)*, bồi thường cho cháu Lê Công Đ số tiền 42.000.000đ *(bốn mươi hai triệu đồng)*; bồi thường cho anh Lê Thế A chi phí sửa chữa xe ô tô 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)* và bồi thường cho anh Trần Văn Chung số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*. Những người trên không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Tr và đại diện của cháu Đ có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Th.

Tại Bản cáo trạng số: 329/CT - VKSUB ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, truy tố bị cáo Bùi Đức Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Đức Th từ 12 - 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo cho UBND phường Trưng V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310109004523 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 17/8/2023 mang tên Bùi Đức Th.

Giao Công an thành phố Uông Bí 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 và giấy đăng ký của xe để xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra trình bày rõ và đã được nhận bồi thường đầy đủ, bị hại và người đại diện theo pháp luật cho bị hại không có yêu cầu bồi thường gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã trình bày đầy đủ và nhận bồi thường đầy đủ, không có yêu cầu và đề nghị gì, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh của bị cáo: xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các bản tự khai; bản ảnh; khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện; sơ đồ hiện trường, các bản kết luận giám định thương tích số: 942 ngày 22/11/2023 và số: 83 ngày 31/01/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh; bản kết luận định giá tài sản số 43 ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Uông Bí. Viện kiểm sát truy tố, Tòa án đưa ra xét xử bị cáo về hành vi "Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, không oan.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, được đào tạo và cấp Giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, khi điều khiển xe ô tô trên đường bị cáo đã không đảm bảo an toàn; vừa điều khiển xe ô tô vừa cúi xuống nhặt điện thoại dẫn đến đi sang làn đường ngược chiều là đi không đúng phần đường, làn đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".* Hậu quả của hành vi, vi phạm đã gây tai nạn làm 02 người bị thương, tổn tại 66% sức khỏe và 28% sức khỏe (tổng tỷ lệ tổn thương là 94%), thiệt hại về tài sản xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 là 11.602.800đ *(mười một triệu, sáu trăm linh hai nghìn, tám trăm đồng)*; thiệt hại xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40 là 66.168.000đ *(sáu mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn đồng)*, nên hành vi của bị cáo Bùi Đức Th đã phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Như vậy hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, tại đoạn đường Km3 + 800 Quốc lộ 10 thuộc khu Hợp Thành, phường Phương N, thành phố Uông Bí, Bùi Đức Th (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 120.40 theo hướng Hải Phòng - Uông Bí do không chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô đi sang làn đường ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 do anh Lê Đồng Tr điều khiển tại phần đường ngược chiều, chở phía sau cháu Lê Công Đ (sinh ngày 13/01/2010). Hậu quả làm anh Tr, cháu Đ bị thương tổn hại sức khoẻ lần lượt là 66% và 28%.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy sau khi sự việc xảy ra bị cáo đến công an trình báo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra cho bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Tr và người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Công Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bên cạnh đó bị hại anh Tr cũng có phần lỗi điều khiển xe mô tô không có Giấy phép lái xe, có sử dụng rượu bia trước khi lái xe *(căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm xác định tại thời điểm vào cấp cứu, nồng độ cồn trong máu của anh Tr là 37,40 mmol/L tương đương 172,34 miligam/ 100 mililit máu),* nên căn cứ các tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông với hậu quả gây cho anh Tr, cháu Đ bị thương tổn hại sức khoẻ lần lượt là 66% và 28%. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại và đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, bị cáo lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến cơ quan Công an trình báo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, cân nhắc tất cả các tình tiết trên, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Tr 140.000.000đ *(một trăm bốn mươi triệu đồng)*, cho cháu Đ 42.000.000đ *(bốn mươi hai triệu đồng)*; bồi thường hư hỏng xe cho anh Thế Anh 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*, anh Trần Văn Chung 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*, những người trên không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập và giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 14A -120. 40 và giấy tờ xe là sở hữu của anh Lê Thế A, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Thế A theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự bị cáo Bùi Đức Th còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, vì bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Đối với giấy phép lái xe hạng FC số 3101090045523 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 04/10/2022 mang tên Bùi Đức Th, do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử trả lại Giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15B1 - 317.41 và giấy đăng ký của xe, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp, đến thời điểm xét xử chưa đủ 01 năm thông báo truy tìm chủ sở hữu nên cần giao cho Công an thành phố Uông Bí xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử thấy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 84/2024/HSST – LCĐKNCT ngày 12/9/2024; Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 106/2024/HSST – QĐTHXC ngày 12/9/2024 đều có hiệu lực đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm ngày 26/9/2024 nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Bị cáo, bị hại, người đại theo pháp luật người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, được quyền kháng cáo Bản án, quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Th phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt: bị cáo Bùi Đức Th 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Đức Th cho Ủy ban nhân dân phường Trưng V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Đức Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Trưng V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo Bùi Đức Th được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Đức Th 1 giấy phép lái xe hạng FC số: 3101090045523 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 04/10/2022 mang tên Bùi Đức Th.

Giao 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15B1 - 317.41 và giấy đăng ký của xe cho Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử lý theo thẩm quyền, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh Ninh ngày 12/8/2024.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Đức Th phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện theo pháp luật của cháu Lê Công Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, quyết định của tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND - TP Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an - TP Uông Bí;
- Chi cục THADS - TP Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc